

Số: 10 /2014/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 09 tháng 7 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
Về việc quy định một số chế độ, chính sách đối với
dân quân trên địa bàn tỉnh Cà Mau

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ CHÍN
(Từ ngày 08 đến ngày 09 tháng 7 năm 2014)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 85/2010/TT-BQP ngày 01 tháng 7 năm 2010 của Bộ
Quốc phòng hướng dẫn một số điều của Luật Dân quân tự vệ và Nghị định số
58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 102/2010/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BNV-BTC
ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã
hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối
với dân quân tự vệ và việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách cho
công tác dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 09/2011/NQ-
HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về quy
định một số chế độ, chính sách đối với dân quân trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Báo
cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2014 của Ban Pháp chế
HĐND tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Chín đã thảo luận và
thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức trợ cấp ngày công lao động của dân quân; mức hỗ trợ
tiền ăn của dân quân khi làm nhiệm vụ xa nơi cư trú; mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã
hội của Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà
Mau, cụ thể như sau:

1. Mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân:

a) Dân quân khi được huy động làm nhiệm vụ theo quy định của Luật Dân
quân tự vệ được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,12 mức lương cơ sở do
Chính phủ quy định.

b) Dân quân khi được huy động làm nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,14 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

c) Dân quân biển khi huấn luyện, làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, tìm kiếm, cứu nạn trên biển được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,16 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

d) Dân quân nông cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ, nếu tiếp tục được kéo dài thời hạn tham gia thực hiện nghĩa vụ thì ngoài các chế độ hưởng theo quy định chung, khi được huy động làm nhiệm vụ được trợ cấp ngày công lao động tăng thêm bằng hệ số 0,05 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

2. Dân quân khi được huy động làm nhiệm vụ theo quy định của Luật Dân quân tự vệ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi về hàng ngày thì được hỗ trợ tiền ăn mỗi ngày bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ bộ binh phục vụ có thời hạn trong quân đội nhân dân Việt Nam. Dân quân biển khi được huy động làm nhiệm vụ theo quy định của Luật Dân quân tự vệ thì được hỗ trợ tiền ăn mỗi ngày bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ hải quân trên tàu cấp một neo đậu tại căn cứ.

3. Trong thời gian giữ chức vụ Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn được ngân sách nhà nước hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, tính theo mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng; phần còn lại người tham gia bảo hiểm tự nguyện tự nộp.

4. Kinh phí thực hiện: do ngân sách nhà nước cấp tỉnh đảm bảo.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ Đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2014 và thay thế Nghị quyết số 09/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định một số chế độ, chính sách đối với dân quân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá VIII, kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2014./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, tp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Công Bửu